

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 629/KH-UBND

Bình Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. Đánh giá tình hình

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Kế hoạch số 2480/KH-UBND ngày 6/6/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Bình Dương; đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ đã đề ra nhằm góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải cách các quy định về điều kiện kinh doanh, về quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa, dịch vụ xuất, nhập khẩu, phù hợp với thông lệ quốc tế. Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, triển khai đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Trong năm 2018, đã đạt một số kết quả tiêu biểu như sau: triển khai thực hiện thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp trong 02 ngày làm việc theo cam kết giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam; đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử đạt trên 95%; thực hiện việc đơn giản hóa thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội theo quy định, kết quả đến nay đã có 10.078/10.160 đơn vị, doanh nghiệp toàn tỉnh thực hiện giao dịch điện tử và qua mạng internet, đạt 98,9%; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin đạt tỷ lệ 100% trong nộp tờ khai, nộp thuế; duy trì và tiếp tục thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu trên hệ thống thông quan điện tử tự động (VNACCS/VCIS); đơn giản hóa thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giảm thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp và xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; triển khai rà soát quy trình tiếp cận điện năng cho khách hàng từ lưới điện trung áp.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc về cơ chế quản lý, hỗ trợ cho doanh nghiệp còn phức tạp và mức hỗ trợ còn thấp; công tác mời gọi đầu tư phát triển du lịch theo quy hoạch còn chậm; công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm còn hạn chế; tính liên thông trong xử lý các công việc cho người dân và doanh nghiệp còn thấp; chưa thể lồng ghép các thủ tục thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường với thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng.

II. Mục tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

1. Mục tiêu

Tiếp tục bám sát các tiêu chí đánh giá về môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới (WB), về năng lực cạnh tranh toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), về năng lực đổi mới sáng tạo của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), về Chính phủ điện tử của Liên hợp quốc (UN) nhằm thích ứng với nền sản xuất mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, tăng nhanh số lượng doanh nghiệp thành lập mới, giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí đầu vào, chi phí cơ hội, chi phí không chính thức cho doanh nghiệp và người dân; phấn đấu góp phần đưa môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh Việt Nam thuộc nhóm các nước ASEAN 4.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Các Sở, Ban, ngành: xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của đơn vị, hoàn thành trong quý I/2019. Trong đó, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì thực hiện, tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

a. Tiếp tục bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh; thực thi đầy đủ, triệt để những cải cách về điều kiện kinh doanh đã thực hiện trong năm 2018

Các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo thực thi đầy đủ những cải cách về điều kiện kinh doanh, trong đó lưu ý các điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung đã được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan tiếp tục nâng cao năng lực và trách nhiệm của cán bộ trong hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, bảo đảm đúng tiến độ theo quy định. Xây dựng Quyết định UBND ban hành Quy trình áp dụng quản lý rủi ro và Bộ tiêu chí đánh giá rủi ro về theo dõi và giám sát hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh triển khai Nghị quyết 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 ban hành chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

- Sở Tài chính chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân sách, thực hiện tốt cơ chế một cửa trong việc xác định giá thuê đất, cấp mã số các đơn vị sử dụng ngân sách, cấp mã số đối với các dự án đầu tư, thẩm định dự toán...

- Sở Công thương tiếp tục phối hợp với Công ty Điện lực Bình Dương thực hiện hiệu quả các giải pháp rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng. Xây dựng quy trình thực hiện các thủ tục về tiếp cận điện năng, đảm bảo minh bạch, thống nhất về thủ tục, thời gian thực hiện và trách nhiệm giải quyết của mỗi cơ quan.

- Sở Xây dựng tiếp tục đẩy mạnh cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng, rút ngắn thời gian cấp phép còn dưới 63 ngày làm việc; ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện trực tuyến các thủ tục cấp phép xây dựng (bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng) để giảm chi phí, nhất là chi phí không chính thức.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất phối hợp các đơn vị liên quan, thực hiện giải pháp cần thiết để giảm thời gian Đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản; đơn giản hóa nội dung hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục, thực hiện kết nối điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai. Phối hợp với Sở Xây dựng nhằm thực hiện tốt việc cắt giảm thời gian đăng ký đất đai, xác nhận công trình cho doanh nghiệp theo lộ trình đề ra.

- Sở Nội vụ tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh năm 2019.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

- Cục Hải quan tỉnh đảm bảo thực thi đúng pháp luật về hải quan trên cơ sở nâng cao tính tuân thủ các quy định của hải quan hiện đại để hài hòa giữa tạo thuận lợi và yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan. Phối hợp với các cơ quan ban ngành trên địa bàn tỉnh phát triển dịch vụ Logistics và các khu vực cảng sông, ICD¹, kho ngoại quan, kho CFS² để giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng tính cạnh tranh trong hội nhập.

¹ ICD (Inland Container Depot): cảng cạn/ cảng khô/ cảng nội địa

² CFS (Container Freight Station): địa điểm thu gom hàng lẻ

Xây dựng và triển khai chương trình quản lý tuân thủ đồng bộ, thống nhất theo định hướng giảm dần mức độ kiểm soát sử dụng các quy trình thủ tục, các chế tài, xử lý vi phạm đối với doanh nghiệp có mức độ tuân thủ từ cao xuống thấp và khuyến khích doanh nghiệp tự tuân thủ pháp luật thông qua chính sách khuyến khích tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan và chương trình tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức.

b. Tiếp tục thực hiện cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành và kết nối Cổng thông tin một cửa quốc gia

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo thực thi đầy đủ các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành.

- Thanh tra nhà nước tỉnh, các đơn vị thanh tra chuyên ngành thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Tòa án nhân dân đăng tải thông tin về vụ việc phá sản, danh sách chủ nợ tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Tăng cường hơn nữa công tác quản lý doanh nghiệp sau thành lập, kịp thời thông báo cho các đơn vị có liên quan (Thuế, Hải Quan, ...) các trường hợp doanh nghiệp điều chỉnh, thay đổi mục tiêu dự án đầu tư; tên người đại diện theo pháp luật, ngưng hoạt động.

- Sở Tài chính tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp theo lộ trình được phê duyệt; đơn đốc các doanh nghiệp tái cơ cấu, đổi mới quản lý, đổi mới và tăng cường hiệu lực quản trị nội bộ công ty, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của doanh nghiệp.

- Sở Công thương theo dõi, đánh giá và giám sát việc cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp logistics và nâng cao chất lượng dịch vụ logistics. Hỗ trợ các doanh nghiệp logistics nâng cao năng lực kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đề xuất các giải pháp kích thích, mở rộng xuất khẩu hàng hóa. Phối hợp Cục Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động kinh doanh trái phép, buôn lậu và gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, kịp thời giải quyết các khó khăn đối với doanh nghiệp gặp bất cập về kiểm dịch nội địa, kiểm tra chất lượng đối với thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu làm thức ăn chăn nuôi nhập khẩu khi được chỉ định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đầy đủ trách nhiệm, có hiệu quả Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hóa; theo dõi, giám sát việc hướng dẫn và thực hiện của các cơ quan quản lý chuyên ngành, đảm bảo thực hiện thống nhất, đúng quy định của luật. Đổi mới phương thức quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu; theo dõi, giám sát, đánh giá và thanh, kiểm tra dựa trên đánh giá về mức độ rủi ro và tuân thủ luật pháp của doanh nghiệp; đồng thời, nâng cao mức độ xử phạt và thực hiện xử lý nghiêm minh các vi phạm quy định về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

- Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định kịp thời, có chất lượng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục rà soát, hệ thống hóa các quy định pháp luật nói chung, các quy định liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia nói riêng phù hợp với nội dung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trên địa bàn. Đôn đốc, theo dõi, kiểm soát chất lượng dự thảo Quyết định công bố các thủ tục hành chính liên quan tới đăng ký tài sản của các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại các địa phương; xử lý nghiêm và kịp thời các trường hợp vi phạm trong việc quy định thêm thủ tục, hồ sơ, không thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính.

- Sở Y tế chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Hội đồng Giám định y khoa kết nối cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh; dữ liệu về cấp hồ sơ, giấy tờ làm căn cứ thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội với Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; giải quyết, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch: triển khai áp dụng mạnh mẽ bộ tiêu chí đánh giá điểm đến du lịch trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển du lịch thông minh.

- Cục Hải quan tỉnh tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hàng hóa và phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa xuất, nhập khẩu, quá cảnh đang nằm trong sự giám sát hải quan đảm bảo kết nối thông tin thống nhất giữa các cơ quan quản lý, đơn vị kiểm tra chuyên ngành với Tổng cục Hải quan và Cổng thông tin một cửa quốc gia, giữa cơ quan hải quan với các đơn vị cung cấp dịch vụ logistics đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN. Khai thác, vận hành ổn định và sử dụng có hiệu quả các phiên bản của Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS, đồng thời ứng dụng tốt các chương trình vệ tinh kết nối Hệ thống VNACCS. Ứng dụng các tiện ích cơ chế một cửa quốc gia và các chương trình ứng dụng trong hoạt động quản lý nhà nước về hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra sau thông quan đáp ứng yêu cầu chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, đảm bảo sự đồng bộ giữa các khâu trước, trong và sau thông quan nhằm tạo thuận lợi tối đa cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu chấp hành tốt pháp luật, đồng thời đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan; góp phần chống gian lận thương mại, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp triển khai; đẩy mạnh công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong triển khai nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng Cơ chế một cửa quốc gia và tuyên truyền cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Công ty điện lực tỉnh Bình Dương tiếp tục thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” giữa điện lực và các cơ quan quản lý nhà nước để tổ chức thực hiện đồng thời các công việc liên quan đến cấp phép với mục tiêu tổng thời gian giải quyết của ngành điện và các cơ quan nhà nước không quá 10 ngày.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – chi nhánh Bình Dương nghiên cứu, đề xuất giải pháp xây dựng và triển khai hệ thống đăng ký giao dịch bảo đảm hiện đại, tăng cường cơ chế bảo vệ quyền chủ nợ,... góp phần nâng cao điểm số và thứ hạng chỉ số Tiếp cận tín dụng theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới. Triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp tiền tệ và hoạt động ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhằm góp phần cải thiện Chỉ số tiếp cận tín dụng; nâng cao mức độ sẵn có và đầy đủ về dịch vụ ngân hàng, đáp ứng nhu cầu đa dạng của nền kinh tế; cải thiện và minh bạch hệ thống thông tin tín dụng; tạo điều kiện cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa), tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng, thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

c. Đẩy mạnh thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Các đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Công ty cổ phần nước - môi trường tỉnh Bình Dương, Công ty điện lực tỉnh Bình Dương chỉ đạo, hướng dẫn đảm bảo 100% các trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp, thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn tỉnh phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện...bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ; hoàn thành trước tháng 12/2019.

- Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền ở cấp độ 4, hoàn thành trước tháng 12/2019. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; tiếp tục triển khai hiệu quả các phần mềm quản lý văn bản, phần mềm một cửa điện tử, phần mềm đánh giá công chức Bộ phận một cửa; hoàn thành và đưa vào vận hành Khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đẩy mạnh thực hiện giao dịch điện tử, triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong khai trình sử dụng lao động đối với các doanh nghiệp, đơn vị. Cập nhật cơ sở dữ liệu về an toàn vệ sinh lao động, lao động, việc làm về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Cục Thuế tỉnh triển khai mở rộng ứng dụng dịch vụ thuế điện tử, các dịch vụ công điện tử để hỗ trợ người nộp thuế. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính về thuế, tiền thu từ phí, lệ phí; liên thông trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai. Nâng cấp, thiết lập cổng thông tin dịch vụ của Cơ quan Thuế trên cơ sở trang thông tin điện tử ngành thuế để triển khai một cửa điện tử và hỗ trợ trực tuyến tập trung để giải đáp các yêu cầu hỗ trợ của người nộp thuế, cung cấp các dịch vụ tra cứu thông tin dưới nhiều hình thức (điện thoại, SMS, ứng dụng...) người nộp thuế có thể dễ dàng tra cứu thông tin về nghĩa vụ, tình trạng thuế của mình.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp; Phấn đấu giảm thời gian nộp bảo hiểm xã hội xuống dưới 49 giờ. Phát triển Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng công tác giám định bảo hiểm y tế, đặc biệt là giám định điện tử để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, đảm bảo quyền lợi người tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

- Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Bình Dương tiếp tục phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện thanh toán điện tử trong thu nộp và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

d. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startup)

- Văn phòng Thành phố Thông minh nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo lấy doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường vai trò nghiên cứu của các trường đại học;

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, theo dõi kết quả thực hiện các nhiệm vụ thực hiện các chỉ số Đổi mới sáng tạo. Tiếp tục tham mưu các giải pháp nhằm khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, tham gia nghiên cứu và phát triển (R&D). Thúc đẩy triển khai thực hiện các chương trình khoa học trọng điểm, các đề án quốc gia trong lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Phát triển và nâng cao năng lực các trung tâm đổi mới sáng tạo và vườn ươm công nghệ; lấy doanh nghiệp làm trung tâm, khuyến khích đổi mới sáng tạo. Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thành lập hoặc tham gia thành lập theo hình thức đối tác công tư các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung. Tổ chức triển khai hoạt động của Trung tâm sáng kiến cộng đồng và hỗ trợ khởi nghiệp; phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng hoạt động thúc đẩy phát triển giáo dục STEM thông qua hoạt động của Trung tâm. Triển khai, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết giao Quỹ Đầu tư Phát triển Bình Dương thực hiện đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và các chính sách của tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Dương sau khi được phê duyệt.

- Sở Thông tin và truyền thông nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông.

- Sở Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí hoặc bổ sung vốn điều lệ cho các Quỹ tài chính ngoài ngân sách có liên quan như Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, các cấp liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách đối với doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, các cấp liên quan đề xuất cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai và sử dụng có hiệu quả đất đai nông nghiệp.

III. Tổ chức thực hiện

- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn các cơ quan truyền thông đại chúng có chuyên mục tuyên truyền về nội dung Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ và Kế hoạch này.

- Các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 và Kế hoạch này gắn liền với việc kiểm điểm trách nhiệm của mình trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; khắc phục những khuyết điểm, yếu kém; phát huy những thành quả đạt được nhằm đề ra các giải pháp thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 02/NQ-CP.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trước ngày 10 của tháng cuối quý và trước ngày 10 tháng 12, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện trong quý và cả năm của Nghị quyết 02/NQ-CP và Kế hoạch này, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ theo quy định.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Kế hoạch này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Đã ký: Trần Thanh Liêm